TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnhphúc**
Số: 28/2025/QĐCNTTLH	*Cái Bè, ngày 10 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Hương G và chị Võ Thị Mộng T như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hương G và chị Võ Thị Mộng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Hương G và chị Võ Thị Mộng T thống nhất giao con chung tên Phạm Khả H, sinh ngày 06/01/2014 cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Hương G tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/01 cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và lao động được. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng khi quyết định có hiệu lực.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con nếu anh G chậm trả thì anh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

Sau khi ly hôn anh G được quyền tới lui thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền tranh cản.

- Về tài sản chung : Anh chị thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Anh chị thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về các vấn đề khác: Không có.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu không đề ngày 15 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận

thuận tình ly hôn của anh Phạm Hương G và chị Võ Thị Mộng T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh **Phạm Hương G**, sinh năm 1988

Địa chỉ: số 31/1, ấp Tân Đông, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

2. Chị **Võ Thị Mộng T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 4, xã Tân Thanh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hương G và chị Võ Thị Mộng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Hương G và chị Võ Thị Mộng T thống nhất giao con chung tên Phạm Khả H, sinh ngày 06/01/2014 cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Hương G tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/01 cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và lao động được. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng khi quyết định có hiệu lực.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con nếu anh Giang chậm trả thì anh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

Sau khi ly hôn anh G được quyền tới lui thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền tranh cản.

- Về tài sản chung : Anh chị thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Anh chị thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Âu Thị Thảo